

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ " THỂ GIỚI THỰC VẬT- TẾT VÀ MÙA XUÂN "

(Thời gian thực hiện: 5 tuần, từ ngày 2/1/2026 đến ngày 13/03/2026)

Độ tuổi	STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a, Phát triển vận động					
4	1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	* 4,5T: - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Lưng, bụng, lườn: + Quay sang trái, sang phải <i>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</i>	- Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên(kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau - Chân: + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	* Hoạt động học: - Hô hấp:Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên(kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên(kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).
5	2	- Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp		- Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên(kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Chân: + Chân đưa ra phía trước, đưa	- Lưng, bụng, lườn: + Quay sang trái, sang phải + Ngửa người ra sau - Chân:

				<p>sang ngang, đưa về phía sau.</p>	<p>+ Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.</p> <p>+ Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.</p>
4	3	<p>- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:</p> <p>- Trẻ biết bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.</p> <p>- Trẻ biết đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m</p>		<p>- Đi, chạy</p> <p>+ Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <p>- 4 tuổi: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn.</p> <p>- 5 tuổi: Đi trên dây(dây đặt trên sàn)</p> <p>- Trò chơi vận động: Bóng tròn to</p>
5	4	<p>- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:</p> <p>- Đi lên, xuống trên ván dốc(dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m.</p> <p>- Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục.</p> <p>- Đứng 1 chân và giữ người trong 10 giây</p>		<p>- Đi, chạy</p> <p>Đi trên dây(dây đặt trên sàn)</p>	

4	7	<p>- Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động:</p> <p>+ Trẻ tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m).</p> <p>+ Trẻ ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).</p> <p>+ Trẻ tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp</p>		<p>- Tung, ném, bắt</p> <p>+ Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân.</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <p>- 4 Tuổi: Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân.(5E)</p> <p>- 5 Tuổi: Đi và đập bắt bóng(5E)</p> <p>- Trò chơi vận động: Gieo hạt</p>
5	8	<p>Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động:</p> <p>- Bắt và ném bóng với người đối diện(khoảng cách 4m).</p> <p>- Ném trúng đích đứng(xa 2m x cao 1,5m).</p> <p>- Đi, đập và bắt được bóng này 4-5 lần liên tiếp.</p>		<p>- Tung, ném, bắt</p> <p>+ Đi và đập bắt bóng</p>	
		<p>- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:</p> <p>+ Chạy liên tục theo hướng</p>	<p>- 4+5t: Ném trúng đích bằng 1 tay(đích ngang)</p>	<p>- Bật - nhảy</p> <p>+ Bật tách, khép chân qua 5 ô.</p> <p>+ Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <p>- 4 tuổi; Bật tách, khép chân qua 5 ô(5E)</p>

4	9	<p>thăng 15m trong 10 giây</p> <p>+ Trẻ ném trúng đích ngang (xa 2 m).</p> <p>+ Trẻ bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.</p>			<p>- 5 tuổi; Bật tách, khép chân qua 7 ô(5E)</p> <p>- Trò chơi vận động; Tạo dáng</p> <p>* Hoạt động học:</p> <p>4 tuổi: Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m</p> <p>5 tuổi: Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6 m</p> <p>- TCVD: Gieo hạt</p> <p>* Hoạt động học</p> <p>- Ném trúng đích bằng 1 tay(đích ngang)</p> <p>- Trò chơi vận động: Mèo bắt chuột</p>
5	10	<p>- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:</p> <p>- Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây.</p> <p>- Ném trúng đích đứng(cao 1,5m xa 2m).</p> <p>- Bò vòng qua 5-6 điểm dích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu</p>		<p>- Bật- nhảy</p> <p>+ Bật tách, khép chân qua 7 ô.</p> <p>+ Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6 m</p>	
4	11	<p>- Trẻ thực hiện được các vận động:</p> <p>+ Trẻ cuộn - xoay tròn cổ tay.</p> <p>+ Trẻ gập, mở các ngón tay.</p>		<p>- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng các ngón tay, vè véo vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi</p> <p>- Gập giấy.</p>	<p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Chơi góc học tập, tạo hình</p>
5	12	<p>- Trẻ biết thực hiện được các vận động:</p>		<p>- Các loại cử động bàn tay,</p>	

		<ul style="list-style-type: none"> - Uốn ngón tay, bàn tay, xoay cổ tay. - Gập, mở lần lượt từng ngón tay. 		<p>ngón tay và cổ tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bẻ nắn. 	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
4	15	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: -Thịt, cá ...có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều Vitamin. 	<p><i>- Trẻ nhận ra thói quen tốt trong dinh dưỡng và vận động</i></p>		<p>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động ăn
5	16	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm - Thực phẩm giàu chất đạm: thịt cá... - Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả... 			
4	17	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo. 		<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn 	<p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai
		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nói được tên một số 			

5	18	món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...		- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	
4	29	- Trẻ nhận ra bàn là, nước đang đun, phích nước...là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn không nghịch	* 4+ 5 T - Nhận biết phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng		* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân - Dạy trẻ mọi lúc, mọi nơi
5	30	- Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng...là những vận dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật, sắc nhọn.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. <i>- Trẻ thực hành thói quen tốt liên quan đến an toàn cho bản thân và người khác...</i> <i>- Trẻ học cách chơi an toàn, các trò chơi lành mạnh.</i> <i>- Các hành vi, quy tắc bảo đảm an toàn cho bản</i>		

			<p><i>thân và người khác.</i></p> <p><i>-Trẻ thực hành tốt thói quen an toàn cá nhân</i></p>		
2, Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám phá khoa học					
38	4	<p>- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.</p>	<p>* 4, 5 T:</p> <p>- Tên gọi.</p> <p>- Đặc điểm.</p> <p>- Quá trình phát triển.</p> <p>- Cách trồng và chăm sóc.</p> <p>- Môi trường sống.</p> <p><i>- Sự thay đổi bất thường về thời tiết mùa xuân; Đang nóng thì chuyển sang lạnh, nhiệt độ tăng giảm đột ngột.</i></p> <p><i>- Ảnh hưởng biến đổi khí hậu đến ngày tết; cuối mùa đông đầu mùa xuân không còn lạnh, nhiều ngày nắng dẫn đến hoa</i></p>	<p>- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 1 - 2 dấu hiệu.</p> <p>- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.</p> <p>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của cây, hoa, quả.</p>	<p>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</p> <p>- Hoạt động ngoài trời</p>

		<p><i>nở sớm, thời tiết những ngày nắng cũng để làm ôi thiu bánh chưng, giò và các đồ ăn khác.</i></p> <p><i>- Ảnh hưởng của thiên tai đối với các hoạt động của các phương tiện giao thông; gây ách tắc giao thông, hỏng công trình đường bộ cầu cống, hỏng các phương tiện giao thông.</i></p> <p><i>- Ảnh hưởng tới con người và tự nhiên.</i></p> <p><i>- Ứng xử.</i></p> <p><i>- Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.</i></p> <p><i>- Một số đặc điểm, tính chất của nước.</i></p> <p><i>- Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách</i></p>		
--	--	--	--	--

			<p><i>bảo vệ nguồn nước.</i></p> <p><i>- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây.</i></p> <p>Thực hiện dự án steam:</p>		
5	43	<p>- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả...và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.</p>			
4	52	<p>- Trẻ nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.</p>		<p>- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.</p> <p>- Tên gọi</p> <p>- Đặc điểm</p> <p>- Quá trình phát triển</p> <p>- Cách trồng và chăm sóc</p>	<p>* Hoạt động học</p> <p>- Sự phát triển của cây từ hạt.</p> <p>* Hoạt động học</p> <p>- Trò chuyện về một số loại hoa.</p> <p>* Hoạt động học</p>

				<ul style="list-style-type: none"> - Môi trường sống - Sự thay đổi bất thường về thời tiết về thời tiết mùa xuân; Đang nóng thì chuyển sang lạnh, nhiệt độ tăng giảm đột ngột - Ảnh hưởng biến đổi khí hậu đến ngày tết; cuối mùa đông đầu mùa xuân không còn lạnh, nhiều ngày nắng dẫn đến hoa nở sớm, thời tiết những ngày nắng cũng dễ làm ôi thiu bánh chưng, giò và các đồ ăn khác 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về một số loại rau, củ, quả.
		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. 		<ul style="list-style-type: none"> - So sánh sự khác nhau và giống nhau của cây, hoa, quả. - Phân loại cây, hoa, quả theo 1-2 dấu hiệu. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống. 	

5	53			<p>- Cách chăm sóc và bảo vệ cây</p> <p>- Mối quan hệ của thực vật với biến đổi khí hậu và thiên tai</p> <p>+ Ảnh hưởng của thiên tai đối thực; làm hoa dập nát, hoa chết, bị chôn vùi, không phát triển được, nhiều loại sâu bệnh</p> <p>+ Ích lợi của thực vật đối với phòng, chống thiên tai; giữ nước, chống sạt lở đất, điều hòa không khí bảo vệ môi trường</p>	
b, Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
4	56	<p>- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: “Bao nhiêu?”, “Là số mấy?”.....</p>		<p>- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <p>- 4 tuổi: Đếm, đến 5. Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.</p> <p>- 5 tuổi: Đếm, đến 9. Chữ số, số lượng và số</p>
	57	<p>- Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.</p>			

	58	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			thứ tự trong phạm vi 9
5	59	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích đếm nói về số lượng và đếm, hỏi " Bao nhiêu?"; " Đây là mấy?"...		- Đếm trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng	
	60	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng			
	61	- Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất			
		- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5,		- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm	* Hoạt động học:

4	62	đếm và nói kết quả. - Trẻ tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	- 4 tuổi: Tách, gộp, gộp nhóm có 5 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau
5	63	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau		Gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm	- 5 tuổi: Tách, gộp nhóm có 9 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau
4	68	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.	* 4, 5 T: - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	- Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi.	* Hoạt động chơi - Góc học tập
5	69	- Trẻ biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.		- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	
	70	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.		- Tạo ra quy tắc sắp xếp.	
	71	- Trẻ sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp.			
c, Khám phá xã hội					

4	95	- Trẻ kể tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội	* 4, 5T		* Hoạt động học: - Trò chuyện về mùa xuân tết nguyên đán
5	97	- Trẻ kể tên được một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. VD: " Ngày quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên."	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội		* Hoạt động học - Trò chuyện ngày hội 8/3

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

4	101	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Rau, quả, con vật, đồ gỗ....	<i>- Đặt câu hỏi và trả lời các. câu hỏi phù hợp với tình huống trong giao tiếp.</i>	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm.	* Hoạt động chơi - Góc phân vai
5	102	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng" đồ dùng gia đình, (đồ dùng học tập...").		- Hiểu các từ khái quát từ trái nghĩa.	
4	105	- Trẻ biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	<i>- Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên</i>	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	* Hoạt động học - Tăng cường tiếng việt: cành cây, lá cây, thân cây, cây keo, cây
		- Trẻ biết kể rõ ràng có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để			

5	106	người nghe có thể hiểu được.	<p>và người lớn;</p> <p><i>-Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.</i></p>	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.	<p>chuối, cây mía,</p> <p>gạo nếp, lá dong, bánh chưng, hoa đào, hoa mai, mít tết, rau muống, rau khoai, rau cải, quả cam, quả chuối, quả hồng, quả dứa, quả bưởi, hoa hồng, hoa huệ, hoa loa kèn, hộp quà, múa, hát, bông hoa, thiệp mừng, khăn tay</p>
4	111	- Kể lại sự việc theo trình tự.		- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân
5	112	- Miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái... của nhân vật		- Kể lại sự việc theo trình tự	- Góc học tập
4	113	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.....	* 4, 5 T: Đọc thơ, ca dao,	- Kể lại sự việc theo trình tự	* Hoạt động học - Thơ:

5	114	- Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, ca dao...	đồng dao, tục ngữ, hò vè - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi		+ Hoa kết trái(5E) + Bó hoa tặng cô
4	115	- Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	* 4, 5 tuổi - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi	- Kể lại truyện đã được nghe	* Hoạt động học
5	116	- Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện		- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự	- Truyện: Sự tích bánh chưng bánh giày
4	117	- Trẻ bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	* 4, 5T - Đóng kịch		* Hoạt động chơi. - Trò chơi học tập
5	118	- Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện			
4	121	- Trẻ điều chỉnh được giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	* 4, 5 T: - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù		* Hoạt động chơi. - dạy trẻ mọi lúc, mọi nơi

5	122	- Trẻ điều chỉnh được giọng nói phù hợp với ngữ cảnh .	hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.		
4	131	- Trẻ sử dụng được kí hiệu để " viết" tên làm vé tàu, thiệp chúc mừng.	* 4, 5 Tuổi - Tập tô, tập đồ các nét chữ	- Nhận dạng một số chữ cái	* Hoạt động học - Làm quen chữ cái m, n, l - Làm quen chữ cái h, k * Hoạt động học - Tập tô, đồ chữ cái m, n, l - Tập tô, đồ chữ cái h, k
5	132	- Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt		- Nhận dạng các chữ cái	
5	133	- Trẻ biết tô, đồ các nét, sao chép kí hiệu, chữ cái tên của mình		- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái tên của mình.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
4	141	- Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.		- Điểm giống và khác nhau của mình với người khác. - Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân - Hoạt động ngoài trời
	142	- Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).			
5	143	- Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (Vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...)			
	144	- Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao			

4	164	- Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật...)	- <i>Học cách thảo luận, thương lượng và giải quyết xung đột/mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.</i>	- Chờ đến lượt, hợp tác	* Hoạt động chơi: - Hoạt động góc + Góc phân vai: Cửa hàng bán hoa, gia đình
5	165	- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn	- <i>Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm.</i>	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận	+ Góc tạo hình: Làm cây xanh, nặn quả, vẽ bông hoa
	166	- Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn)	- <i>Cách thể hiện trách nhiệm của bản thân qua các hoạt động và cách làm việc trong nhóm.</i>		+ Góc học tập: Làm album về cây xanh, Xem tranh, ảnh chủ đề + Góc xây dựng: Xây vườn hoa, vườn cây + Góc âm nhạc: Em yêu cây xanh, Hát các bài hát về thực vật + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, vườn hoa - Trò chơi mới: + Cánh cửa kỳ diệu. + Thi nói nhanh.

					+ Bỏ lá + Ai nhanh nhất + Ai nhiều điểm nhất
4	167	- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc.	* 4, 5 T - Bảo vệ môi trường, cảnh quan của nhà trường	Phân biệt hành vi " đúng" - " sai ", " tốt" - " xấu"	* Hoạt động chơi - Chơi theo ý thích
	168	- Trẻ biết không bẻ cành, ngắt hoa	- Bảo vệ, chăm sóc và cây cối		
	170	- Trẻ không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	- Tôn trọng con người, sự vật và học cách sinh sống một cách hài hòa, bảo vệ thiên nhiên xung quanh.		
5	171	- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc.	- Hành vi văn minh trong trường, lớp, gia đình và nơi công cộng; hành vi sống xanh và bảo vệ môi trường sống gần gũi	Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai ", " tốt" - " xấu"	
	173	- Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa....)			
	174	- Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi			

		dùng, không để thừa thức ăn			
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
4	175	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- <i>Mọi trẻ (không kể về giới tính, nguồn gốc, thành phần dân tộc...) đều có thể tham gia vào hoạt động nghệ thuật theo sở thích của bản thân và tạo ra sản phẩm nghệ thuật (tạo hình, âm nhạc, kịch...) theo cảm nhận của riêng mình, như là một cách để trẻ thể hiện cảm xúc và ý tưởng của bản thân. Tất cả những người khác đều phải học cách tôn trọng sở thích của nhau.</i>	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc
5	176	- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt trước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.		- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	
4	177	- Trẻ chú ý nghe, thích thú(hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc;		- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc

		thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện			
5	179	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc(hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.		- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	
4	181	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	* 4, 5T Hát đúng giai điệu lời ca thể hiện sắc thái, tình của bài hát.		* Hoạt động học: - DH: Em yêu cây xanh - NH: Mùa xuân đến rồi - TCAN: Bao nhiêu bạn hát
5	182	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ..			
4		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản	- Biết cách sử dụng các phương tiện nghệ thuật	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của	* Hoạt động học:

	183	nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)	và công cụ khác nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp với người khác và môi trường xung quanh.	các bài hát, bản nhạc	- VĐTN: Hoa trường em, Sắp đến tết rồi - Nghe hát; Hoa trong vườn, Mùa xuân đến rồi - TCAN: ai nhanh nhất, Tai ai tinh
5	184	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức(vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)		- Vận động nhịp nhàng theo gia điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	
4	185	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành các bức tranh có màu sắc và bố cục. - Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. - Làm lốm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng	- <i>Trẻ em có cơ hội “thử nghiệm” nhiều hoạt động thẩm mỹ nhất có thể đối với lứa tuổi của mình và các em phải được thường xuyên chọn hoạt động thẩm mỹ mà các em yêu thích nhất.</i> - Thực hiện dự án steam: làm cây xanh.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học - Dự án: làm cây xanh. - Vẽ hoa tặng cô(EDP) * Hoạt động học - Nặn một số loại quả

		<p>xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.</p> <p>- Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.</p>		
5	186	<p>- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.</p> <p>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối</p> <p>Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc</p>	<p>- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm</p>	<p>- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu</p>

		hài hòa, bố cục cân đối. Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục		sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	
4	189	- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.		- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	* Hoạt động chơi - Góc âm nhạc
5	190	- Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.		- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Trưng bày tranh ảnh về chủ đề: Mùa xuân, tết nguyên đán, Cây xanh quanh bé, Những loại hoa đẹp, Một số loại rau, củ, quả
- Trò chuyện với trẻ về Mùa xuân, tết nguyên đán, Cây xanh quanh bé, Những loại hoa đẹp, Một số loại rau, củ, quả
- Cho trẻ nghe các bài hát về Mùa xuân, tết nguyên đán
- Cho trẻ làm quen với các bài thơ, câu chuyện, đồng dao về Mùa xuân, tết nguyên đán, thế giới thực vật
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chủ đề thế giới thực vật, tết và mùa xuân

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề thế giới thực vật tết và mùa xuân
- Thẻ chữ cái, chữ số, vở tập tô, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề thế giới thực vật tết và mùa xuân
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề thế giới thực vật tết và mùa xuân

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ

CHUYÊN MÔN DUYỆT